

**ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN
MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN
TERMS AND CONDITIONS
OF OPENING AND USING PAYMENT ACCOUNT**

(Ban hành kèm theo Văn bản có Số hiệu: 071/2018/QT-TPB.OP

Ngày hiệu lực: 09/01/2019)

(Accompanied with Docs No. 071/2018/QT-TPB.OP.

Valid on 09/01/2019)

Điều 1. Giải thích từ ngữ

- 1.1. **"Ngân hàng/TPBank/NH"** là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong.
"Bank/TPBank/NH" means *Tien Phong Joint Stock Commercial Bank.*
- 1.2. **"Tài khoản"** là tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam Đồng, ngoại tệ, do Chủ tài khoản mở tại Ngân hàng để phục vụ cho các giao dịch của Chủ tài khoản được Ngân hàng chấp nhận. Tài khoản có thể do một Chủ tài khoản sở hữu hoặc do nhiều Chủ tài khoản cùng sở hữu.
"Account" means *payment account in Vietnamese Dong or foreign currency which is opened by the Account Holder at the Bank in order to carry out the Account holder's transactions accepted by the Bank. The Account may be owned by one Account Holder or several Account Holders.*
- 1.3. **"Tài khoản thanh toán chung"** là tài khoản thanh toán có ít nhất hai chủ thể trở lên cùng đứng tên mở tài khoản.
"Joint Account" means *a payment account which is opened by at least two account holders.*
- 1.4. **"Chủ tài khoản"** ("**Khách hàng**") là cá nhân được Ngân hàng mở tài khoản để thực hiện các giao dịch tại hệ thống của Ngân hàng.
"Account Holder" ("**Customer**") means *an individual whose account is opened by the Bank in order to carry out transactions in the system of the Bank.*
- 1.5. **"Chủ tài khoản thanh toán chung"** là tổ chức hoặc cá nhân cùng đứng tên mở tài khoản.
"Joint Account Holders" means *organizations or individuals who are named as holders of the account.*
- 1.6. **"Đóng tài khoản"** là việc Ngân hàng tắt toán tài khoản, đóng hồ sơ thông tin tài khoản và số tài khoản của khách hàng.
"Closing account" means *that the Bank closes the account, the account information dossier and account number of the customer.*
- 1.7. **"Tạm khóa tài khoản"** là việc Ngân hàng tạm dừng mọi giao dịch chi tiền trên một phần hoặc toàn bộ số dư trên tài khoản theo yêu cầu của chủ tài khoản, hoặc theo thỏa thuận giữa chủ tài khoản với Ngân hàng.
"Temporarily locking account" means *that the Bank temporarily pauses all of the money transactions on a part of or entire balance of the account according to the requirement of the account holder, or according to the agreement between the account holder and the Bank.*

- 1.8. **"Phong tỏa tài khoản"** là việc Ngân hàng tạm dừng mọi giao dịch chi tiền trên một phần hoặc toàn bộ số dư trên tài khoản, theo quyết định hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc trong một số trường hợp theo quy định của pháp luật.
- "Freezing account"** means that the Bank temporarily pauses all of the money transactions on a part of or the entire balance of the account according to the decision or requirement of the competent authorities or in some specific cases pursuant to the regulations of the laws.
- 1.9. **"Chứng từ tài khoản"** bao gồm giấy báo Nợ, báo Có, bản sao sổ tài khoản, sao kê và giấy báo số dư tài khoản.
- "Account documents"** means documents including Debit note, Credit note, copy of account number, account statement and balance note.
- 1.10. **"Số dư tối thiểu"** là số tiền tối thiểu Chủ tài khoản phải duy trì trên tài khoản tại mọi thời điểm theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ.
- "Minimum balance"** means the minimum amount of money that the Account Holder must maintain at any time according to the provisions of the Bank from time to time.
- 1.11. **"Số dư khả dụng"** là số tiền khách hàng có thể sử dụng để chi tiêu và thanh toán từ tài khoản của mình. Số dư khả dụng bằng số dư có trên tài khoản trừ đi các khoản phong tỏa (nếu có), trừ số dư tối thiểu chủ tài khoản phải duy trì và cộng với hạn mức thấu chi chưa sử dụng (nếu có).
- "Usable balance"** means the amount of money that the customer may use to pay with his/her account. The usable balance is equivalent to the balance in the account subtracting the frozen amount (if any), subtracting the minimum balance which the account holder must maintain and adding unused overdraft limit (if any).
- 1.12. **"Dịch vụ eBank"** là dịch vụ Ngân hàng điện tử eBank được Ngân hàng cung cấp cho Khách hàng để thực hiện các giao dịch trực tuyến.
- "eBank service"** means the eBank internet banking service which is provided by the Bank to the Customer to carry out online transactions.
- 1.13. **VTM** (Video Teller Machine hay còn gọi là ATM+): Là loại máy giao dịch ngân hàng, theo đó Khách hàng tương tác bằng hình ảnh (thông qua kênh Video) với tư vấn viên Livebank tại Call Center. Khách hàng có thể tới máy này để giao dịch tự động hoặc giao dịch trực tiếp với tư vấn viên Livebank tại Call Center bằng công nghệ truyền hình trực tuyến thay vì phải có mặt tại các ĐVKD theo mô hình truyền thống. Ngoài các dịch vụ như máy ATM, máy VTM còn thực hiện các dịch vụ khác như: nộp tiền mặt; tích hợp với hệ thống Ngân hàng điện tử Ebank (thực hiện các giao dịch chuyển khoản, thanh toán dịch vụ, truy vấn, gửi tiền có kỳ hạn, quản lý thông tin khách hàng); dịch vụ đăng ký (điền đơn đăng ký sử dụng các sản phẩm, dịch vụ); gọi điện hình ảnh trực tuyến.
- VTM** (Video Teller Machine, also known as ATM+): is a machine that allows bank customers to perform financial transactions via video conferencing with a LiveBank agent at the Call Center without having to go to a physical branch. In addition to functionalities of a traditional ATM, VTMs can also perform other transactions such as: cash deposits, integration with the mobile banking app eBank (money transfers, bill payment, enquiries, term deposits, customer information management), filling out forms to sign up for services, and video conferencing.

Điều 2. Quyền lợi và Trách nhiệm của Chủ tài khoản

Article 2: *Rights and obligations of the Account Holder*

2.1. Quyền của Chủ tài khoản

Rights of the Account Holder

- Được sử dụng tài khoản để gửi tiền mặt bằng Việt Nam Đồng hoặc ngoại tệ, có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn.

Using the account to deposit in cash in Vietnamese Dongs or foreign currency with or without term.

- Được sử dụng tài khoản để rút tiền mặt bằng séc hoặc giấy rút tiền theo mẫu của Ngân hàng, và nhận bằng đồng tiền của tài khoản hoặc bằng Việt Nam Đồng. Nếu rút Việt Nam Đồng từ tài khoản ngoại tệ, Ngân hàng sẽ áp dụng tỷ giá mua chuyển khoản được Ngân hàng công bố tại thời điểm rút tiền.

Using the account to withdraw cash by cheque or withdrawal notice following the Bank's form, and receive cash in the account's currency or Vietnamese Dongs. If withdrawing in Vietnamese Dongs from the foreign currency account, the Bank shall apply the transfer buying exchange rate published by the Bank at the time of withdrawal.

- Được cấp Tài khoản và mật khẩu để sử dụng các tính năng của dịch vụ Ngân hàng điện tử eBank.

Being granted the account and password to use features of eBank service.

- Được chuyển khoản giữa các tài khoản riêng của mình; hoặc chuyển khoản sang tài khoản của người khác tại Ngân hàng hoặc tại các Ngân hàng khác trong và ngoài nước.

Transferring money between personal accounts; or transferring money to accounts of the others or other domestic/foreign banks.

- Được xét duyệt một hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán theo quy định của Ngân hàng.

Being approved an overdraft limit according to the Regulations of the Bank.

- Được sử dụng các dịch vụ khác do Ngân hàng cung cấp trong từng thời kỳ.

Using other services provided by the Bank from time to time.

- Được yêu cầu Ngân hàng cung cấp thông tin về những giao dịch thanh toán và số dư trên tài khoản của mình.

Requiring the Bank to provide information on payment transactions and balance of the account of the Account Holder.

- Được yêu cầu Ngân hàng tạm khóa, phong tỏa hoặc đóng tài khoản khi cần thiết.

Requiring the Bank to temporarily lock, freeze the account if necessary.

- Được thay đổi cách thức sử dụng tài khoản nếu được Ngân hàng chấp thuận.

Changing methods of using the account if approved by the Bank.

- Số dư trong tài khoản được hưởng lãi không kỳ hạn theo lãi suất Ngân hàng áp dụng trong từng thời kỳ.

The account balance shall be applied non-term interest rate in accordance with the interest rate applied by the Bank from time to time

- Được Ngân hàng bảo đảm an toàn số dư trên tài khoản và bảo mật thông tin liên quan đến tài khoản, giao dịch tài khoản theo quy định của Pháp luật.

The Bank is responsible for protecting the account balance and confidential information related to the account, account transactions under regulations of laws.

- Được ủy quyền cho người khác sử dụng tài khoản trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của mình.

Authorizing other person to use the account within scope of rights and obligations of the Account Holder.

- Các quyền khác theo quy định của Điều kiện và điều khoản này và của pháp luật.

Having other rights under regulations of this Terms and Conditions and regulations of laws.

2.2. Trách nhiệm của Chủ tài khoản

Obligations of the Account Holder

- Đảm bảo có đủ số dư tối thiểu theo quy định của Ngân hàng và có đủ số dư khả dụng trên tài khoản để thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp và trả các khoản phí theo quy định của Ngân hàng.

Ensuring minimum balance under regulations of the Bank and available balance in the account to implement lawful payment orders and fees payment under regulations of the Bank.

- Tuân thủ các hướng dẫn của Ngân hàng về việc lập các lệnh thanh toán và sử dụng phương tiện thanh toán, thực hiện các giao dịch thanh toán qua tài khoản, sử dụng, luân chuyển, lưu trữ chứng từ giao dịch, đảm bảo các biện pháp an toàn trong thanh toán do Ngân hàng quy định.

Complying with guidances of the Bank on setting up payment orders and using means of payment, implementing payment transactions through account, using, circulating, archiving transaction vouchers, ensuring security measures in payment as stipulated by the Bank.

- Tự tổ chức hạch toán, theo dõi số dư trên tài khoản, đối chiếu với chứng từ tài khoản do Ngân hàng cung cấp.

Organizing the accounting, following up balance of account, comparing with account vouchers provided by the Bank.

- Cung cấp thông tin đầy đủ, hợp pháp và chính xác, khớp đúng với hồ sơ đăng ký mở tài khoản tại Ngân hàng trong các giao dịch thanh toán. Chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ thanh toán qua tài khoản do lỗi của mình. Thông báo ngay cho Ngân hàng bằng văn bản những thay đổi về các thông tin đã đăng ký với Ngân hàng hoặc các thông tin khác theo yêu cầu của Ngân hàng.

In account transactions, providing full, legal, and accurate information which is consistent with the application dossier for opening account at the Bank. Taking all responsibilities for mistakes, exploitation, or fraud which are caused by fault of the Account Holder when using payment service through account. Immediately notifying the Bank in writing of changes in registered information or other information required by the Bank.

- Theo dõi, cập nhật các quy định, quy trình, nội dung về sản phẩm, dịch vụ và Điều kiện và Điều khoản liên quan đến việc sử dụng Tài khoản qua số điện thoại, email của Khách hàng đã đăng ký với Ngân hàng.

Following and updating regulations, process, products, services and Terms Conditions related to account usage via the phone number, email of the customer which have been registered at the Bank.

- Thông báo kịp thời với Ngân hàng khi phát hiện thấy sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản của mình hoặc tài khoản của mình bị lợi dụng. Hoàn trả ngay cho Ngân hàng những khoản ghi Có không phải của mình, khi phát hiện ra việc hạch toán sai hoặc khi nhận được thông báo của Ngân hàng mà không chứng minh được quyền thụ hưởng khoản tiền đó.

Timely notifying the Bank when detecting mistakes, errors or exploitation on the account. Immediately refunding the Bank unknown credits or false accounting amount or the amount that the account holder cannot prove his/her beneficial rights when receiving notice of the Bank.

- Chủ tài khoản thanh toán chung được ủy quyền nhận thông báo của Ngân hàng liên quan đến tài khoản có trách nhiệm thông báo lại với các Chủ tài khoản thanh toán chung khác. Thông báo gửi cho Chủ tài khoản thanh toán chung được ủy quyền nhận thông báo được coi như thông báo tới tất cả các Chủ tài khoản thanh toán chung. Việc sử dụng tài khoản phải có sự chấp thuận của tất cả các Chủ tài khoản thanh toán chung.

The joint account holder authorized to receive notice of the Bank related to the account shall take responsibility for noticing other joint account holders. Notice sent to the joint account holder authorized to receive notice of the Bank shall be considered as having been sent to all joint account holders. The account's usage shall be approved by all joint account holders.

- Không cho thuê, cho mượn tài khoản thanh toán và tài khoản dịch vụ eBank. Không sử dụng tài khoản của mình cho các giao dịch thanh toán đối với những khoản tiền đã có bằng chứng về nguồn gốc bất hợp pháp.

Do not lease or lend payment account and eBank service account. Do not payment transactions with illegal accounts.

- Giữ bí mật thông tin liên quan đến tài khoản bao gồm nhưng không giới hạn: mật khẩu, mã giao dịch sử dụng tài khoản...

Do not confide information related to the account such as: password, transaction code for using the account...

- Việc sử dụng tài khoản phải tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế của Ngân hàng.

The usage of account shall comply with provisions of laws and regulations of the Bank.

- Hoàn trả ngay lập tức và vô điều kiện cho Ngân hàng theo yêu cầu của Ngân hàng đối với các khoản mà Khách hàng rút thừa, rút quá số dư, giao dịch ghi Có nhầm vào Tài khoản của Khách hàng, giao dịch tra soát khiếu nại tại ATM và đơn vị chấp nhận thẻ đã tạm ứng cho Khách hàng và các giao dịch nhầm lẫn khác mà Khách hàng không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp. Đồng ý để Ngân hàng tự động trích các khoản tiền này trên tài khoản thanh toán của Khách hàng mà không cần thông báo cho Khách hàng.

,At the request of the Bank, refunding the Bank promptly and unconditionally for the amounts which are superfluous withdrawal, withdrawal over balance, the error of credit to the account of the customer, complaint reinspection transaction at ATM and unit accepting card having made advance payment to the customer, and other error

transactions which the customer cannot prove his/her lawful ownership. Approving for the Bank to automatically deduct such amount without the Bank's notice to the customer.

- Công nhận các hóa đơn/chứng từ liên quan đến giao dịch do hệ thống quản lý của Ngân hàng và/hoặc các Ngân hàng ghi nhận và cung cấp (kể cả các giao dịch đó không phải do Khách hàng thực hiện) trừ trường hợp do lỗi của Ngân hàng.

Accepting bills/vouchers related to transactions recorded and provided by the management system of the Bank and/or other Banks (including transactions which are not implemented by the customer) excepting for fault from the Bank.

- Công nhận các giao dịch và chịu trách nhiệm khi Ngân hàng thực hiện các yêu cầu dựa trên việc kiểm tra các chứng từ giao dịch tài khoản của Khách hàng là hợp lệ, phù hợp với các thông tin Khách hàng đã đăng ký với Ngân hàng.

Accepting transactions and taking responsibility when the Bank checks the validity and correctness of customers' transaction vouchers and registered information.

- Cam kết chịu các rủi ro trong trường hợp các giao dịch thanh toán bị các cơ quan, tổ chức nước ngoài và/hoặc bất kỳ quốc gia nào tịch thu hoặc niêm phong hoặc tạm dừng thực hiện giao dịch (do người hưởng lợi thuộc các nước bị cấm vận; thuộc đối tượng bị cấm vận, tội phạm, khủng bố, tài trợ khủng bố, rửa tiền, thuộc đối tượng bị áp dụng lệnh tòa án, cơ quan tại nước ngoài hoặc các lý do khác).

Committing to bear the risks in case payment transactions are confiscated, sealed or paused by foreign competent authorities/organizations and/or any nations (due to the beneficiary is in embargoed nation, in the list of the embargo, criminal, terrorist, terrorist finance, money laundering, in the list of being applied orders of court, abroad competent authority or other reasons).

- Đóng phí sử dụng dịch vụ đầy đủ theo biểu phí của ngân hàng ban hành theo từng thời kỳ

Paying service fees and charges in accordance with the Bank's fee schedule from time to time

- Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều kiện, điều khoản này và của pháp luật.

Taking other responsibility under regulations of this Terms and Conditions, regulations of laws.

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của Ngân hàng

Article 3: Rights and obligations of the Bank

3.1. Quyền của Ngân hàng

Rights of the Bank

- Được tự động trích tài khoản của Khách hàng trong các trường hợp sau:

Withdrawing automatically from the customer in the following cases:

- o Các khoản nợ đến hạn, quá hạn, các khoản lãi, chi phí hợp lệ khác phát sinh trong quá trình quản lý tài khoản và cung ứng các dịch vụ thanh toán theo quy định.

Maturity debts, overdue debts, interests, other valid fees arising from duration of managing the account and providing payment services in accordance with regulations;

- Các nghĩa vụ thanh toán theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền buộc chủ tài khoản phải thanh toán.

Payment obligations under decision of the competent authority in which compulsorily request the account holder to pay;

- Để điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của Tài khoản theo quy định của pháp luật và thông báo cho Khách hàng biết.

To amend accounting items which are incorrect, inappropriate or unsuitable for the usage terms of the account under regulations of laws and then inform the customer;

- Phát hiện đã ghi Có nhầm vào tài khoản của khách hàng.

Detect false credits to the customer's account;

- Quá một tháng, kể từ ngày Ngân hàng gửi thông báo yêu cầu chuyển trả tiền cho Ngân hàng chuyển tiền, mà Khách hàng không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp của mình đối với khoản tiền đã được ghi có vào tài khoản của Khách hàng do Ngân hàng chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền;

Over one month from the date that the Bank sent the notice of request on refunding the Bank the credit in the customer's account to which the customer cannot prove the customer's lawful ownership and due to the Bank detects the error from payment order of the transfer;

- Bù trừ các nghĩa vụ của Khách hàng tại Ngân hàng.

Offsetting obligations of the customer in the Bank;

- Các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa Ngân hàng và khách hàng.

Other cases agreed between the Bank and the customer.

- Có quyền từ chối thực hiện các lệnh thanh toán của Khách hàng trong các trường hợp sau:

Refusing to implement payment order of the customer in following cases:

- Khách hàng xuất trình Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu không còn hiệu lực, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu quá mờ, nhòe, khó nhận diện trong ảnh hoặc không có dấu giáp lai...

The customer submits expired/ invalid ID card/Citizen Identification/ Passport; ID card/ Citizen Identification / Passport which is dimmed, blurred, difficult to identify and not oversealed...

- Khách hàng không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán, lệnh thanh toán không hợp lệ, không đúng với các yếu tố đã đăng ký hoặc không phù hợp với các thỏa thuận giữa Ngân hàng và Khách hàng.

The customer does not satisfy request on payment procedure, the payment order is invalid, not complied with registered items or agreement between the Bank and the customer;

- Khách hàng không có đủ số dư được phép sử dụng để đảm bảo cho việc thực hiện các lệnh thanh toán.

The outstanding balance in the customer's account is insufficient to make payment orders;

- Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

There is a written request from the competent authorities;

- Khi có nghi ngờ về giao dịch thanh toán nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền.

The payment transaction is doubted to be money laundering; terrorism finance under the provisions of laws on prevention of money laundering;

- Tài khoản thanh toán đang bị tạm khóa, bị phong tỏa toàn bộ hoặc tài khoản thanh toán đang bị đóng, tài khoản thanh toán bị tạm khóa hoặc phong tỏa một phần mà phần không bị tạm khóa, phong tỏa không có đủ số dư (trừ trường hợp được thấu chi) hoặc vượt hạn mức thấu chi để thực hiện các lệnh thanh toán.

The payment account is being temporarily locked or freezed in whole, or the payment account is being closed, temporarily locked or freezed in part and the remaining balance of that account is not enough (except for the case of being overdrafted) or exceeds the overdraft limit to imake payment orders.

- Trong trường hợp phát hiện người sử dụng tài khoản vi phạm các quy định hiện hành hoặc thỏa thuận đã có với Ngân hàng, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Ngân hàng có quyền không thực hiện các yêu cầu sử dụng dịch vụ thanh toán của Khách hàng, giữ lại tang vật và thông báo ngay với cấp có thẩm quyền xem xét và xử lý.

In case the account holder is detected to infringe upon the prevailing provisions or agreement with the Bank, or signals of laws infringement, the Bank has right to not implement requests on using payment service of the customer, keep the exhibit and immediately inform the competent authority to handle this issue.

- Tạm khóa, phong tỏa, đóng, chuyển đổi hoặc tắt toán số dư tài khoản theo quy định.

Temporarily locking, blockading, closing, converting or finally settling the account balance under regulations.

- Được quy định các biện pháp đảm bảo an toàn trong thanh toán tùy theo yêu cầu và đặc thù hoạt động của Ngân hàng.

Regulating security measures in payment on basis of requirement and particular operation of the Bank.

- Yêu cầu Khách hàng cung cấp thông tin có liên quan khi thực hiện dịch vụ thanh toán theo quy định.

Requesting the customer to provide related information when using payment service under regulations.

- Được miễn trừ trách nhiệm khi thực hiện các yêu cầu của Khách hàng dựa trên việc kiểm tra các chứng từ giao dịch tài khoản của Khách hàng là hợp lệ, phù hợp với các thông tin Khách hàng đã đăng ký với Ngân hàng.

Being exempted from responsibility for implementation of the customer's request on basis of inspecting the transactions voucher being valid and complied with information registered in the Bank by the customer.

- Phạt Khách hàng do vi phạm các quy định về sử dụng Tài khoản đã thỏa thuận tại Điều kiện và Điều khoản này.

Fining the customer due to infringement of regulations on usage of the account as agreed in this Terms and Conditions.

- Các quyền khác theo quy định của Điều kiện và điều khoản này và của pháp luật.

Other rights under regulations of this Terms and Conditions and provisions of laws.

3.2. Trách nhiệm của Ngân hàng

Obligations of the Bank

- Lưu giữ và cập nhật đầy đủ các mẫu chữ ký của Khách hàng để đăng ký kiểm tra, đối chiếu trong quá trình sử dụng tài khoản thanh toán.

Archiving and updating in full samples of the customer's signature for inspection registration and comparison when using payment account.

- Thông tin đầy đủ, kịp thời về số dư, các giao dịch phát sinh trên tài khoản thanh toán và việc phong tỏa tài khoản thanh toán bằng văn bản trong trường hợp phong tỏa tài khoản Khách hàng không do yêu cầu của chủ tài khoản.

Informing fully, timely the customer of his/her account's balance, transactions arising from the payment account and the freeze of his/her account in written notice when the freeze is not requested by the account holder.

- Hướng dẫn Khách hàng thực hiện đúng quy định về lập hồ sơ mở tài khoản, lập chứng từ giao dịch và các quy định có liên quan trong việc sử dụng tài khoản. Ngân hàng có trách nhiệm phát hiện và điều chỉnh kịp thời các tài khoản mở sai hoặc sử dụng chưa chính xác.

Guiding the customer to right implement regulations on opening the account, creating transaction vouchers and related regulations on using the account. The Bank shall take responsibility for detecting and timely amending accounts which have faults in opening and using.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các lệnh thanh toán, các yêu cầu sử dụng tài khoản của Khách hàng phù hợp với quy định và thỏa thuận giữa Ngân hàng và Khách hàng. Kiểm soát các lệnh thanh toán của Khách hàng, đảm bảo lập đúng thủ tục quy định, hợp pháp, hợp lệ và khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký, cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại dịch vụ, phương tiện thanh toán cần thiết phục vụ nhu cầu giao dịch của Khách hàng.

Fully and timely implementing payment orders and requests on using account of the customer in accordance with regulations and agreement between the Bank and the customer. Checking payment orders of the customer to ensure the payment orders are made legally, validly and in accordance with procedures and the registered items, and providing fully, timely necessary services and means of payment to meet the transaction demand of the customer.

- Thực hiện hạch toán theo nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào tài khoản Khách hàng trên cơ sở các chứng từ kế toán hợp pháp, hợp lệ nhận được; điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng tài khoản theo quy định.

Implementing accounting under economic transactions incurred on the customer's bank account if accounting documents are legal and valid; amending incorrect or insuitable accounting items according to the usage terms of the account under regulations of laws.

- Cung cấp đầy đủ chứng từ tài khoản theo đúng thời gian và phương thức đã thỏa thuận, thông báo kịp thời thông tin về tài khoản theo quy định.

Providing fully account voucher in compliance with time and method as agreed, timely announcing about the account information under regulations.

- Niêm yết công khai các quy định về mở tài khoản và sử dụng tài khoản.

Publishing regulations on opening and using the account.

- Chịu trách nhiệm những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng trên tài khoản của khách hàng do lỗi của Ngân hàng. Bảo mật thông tin Khách hàng phù hợp với quy định pháp luật, không chuyển giao thông tin Khách hàng cho bất kỳ bên thứ ba nào, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo quy định của pháp luật hoặc được sự đồng ý của Khách hàng.

Taking responsibility for damages, infringement, and exploitation on the account of the customer due to the Bank's fault. Do not confide the customer's information in accordance with the provisions of laws. Do not transfer the customer's information to any third party, except under requirements of the competent authorities, or regulations of laws or prior approval of the customer.

Điều 4. Quản lý và sử dụng tài khoản

Article 4: Management and usage of the account

1. Địa điểm giao dịch:

Place of transaction:

- Khách hàng có thể đến bất cứ Chi nhánh, Phòng Giao dịch nào của Ngân hàng để thực hiện mọi giao dịch liên quan đến tài khoản: Yêu cầu thay đổi thông tin khách hàng; Yêu cầu ủy quyền sử dụng tài khoản có thời hạn; Thông báo hủy bỏ nội dung ủy quyền có thời hạn; Yêu cầu đóng tài khoản không kỳ hạn; Chuyển tiền, Rút tiền...

The customer may implement all transactions related to the account at any branches, transaction offices of the Bank: request on changing information of the customer, authorizing to use the account with term; Announcing on terminating the authorization; request on locking the account without term; transferring money, withdrawing money...

2. Sử dụng tài khoản thanh toán trên eBank:

Using payment account on eBank:

- Khách hàng có thể sử dụng các chức năng chuyển tiền, thanh toán, nạp tiền trên eBank để thực hiện các loại giao dịch, bao gồm nhưng không giới hạn:

The customer may use function of money transfer, money payment and credit to the account on eBank to implement transactions including but not limited to:

- o Chuyển tiền cùng hệ thống, khác hệ thống

Transfer money within system or to other systems

- o Nạp tiền các loại dịch vụ

Credit the account for services

- o Thanh toán các loại hóa đơn

Bill payment

- Khách hàng có thể truy cập vào tài khoản eBank được Ngân hàng cung cấp để tra cứu thông tin về các tài khoản Khách hàng đang có tại Ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin:

The customer may access his/her eBank account provided by the Bank to search for information on the customer's account in the Bank, including but not limited to:

- o Tên tài khoản/*Name of account*
- o Loại tiền tệ/*Kind of currency*
- o Số dư/*Balance*
- o Số dư khả dụng/*Usable balance*
- o Liệt kê giao dịch/*List of transactions*

3. Sử dụng tài khoản thanh toán trên VTM (LiveBank):

Using payment account on VTM (LiveBank)

- Khách hàng có thể sử dụng các tính năng chuyển tiền, thanh toán, nộp tiền, rút tiền mở tiết kiệm... trên Livebank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Customers can perform transactions such as money transfer, bill payment, fund deposit, fund withdrawal, savings account opening etc on LiveBank, including but not limited to:

- o Chuyển tiền cùng hệ thống, khác hệ thống/*Internal Transfer, InterBank Transfer*
- o Nộp tiền vào tài khoản cùng hệ thống, khác hệ thống/*Fund Deposit into accounts within the same system, accounts of a different system*
- o Thanh toán các loại hóa đơn/*Utilities Bill Payment*

- Tra cứu thông tin về các tài khoản Khách hàng đang có tại Ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin:

Enquiries on accounts customer has at the Bank, including but not limited to:

- o Tên tài khoản/*Account name*
- o Loại tiền tệ/*Currency*
- o Số dư/*Balance*
- o Số dư khả dụng/*Usable Balance*

- Khách hàng có thể thực hiện các giao dịch tại VTM bằng CMND, thẻ nội địa, thẻ quốc tế, vân tay, Qrcode.

Customers can perform transactions at VTMs with national ID card, domestic cards, International cards, fingerprints, QR code

- Khi sử dụng tài khoản thanh toán thông qua VTM, Khách hàng phải tuân thủ các quy định liên quan của TPBank về sử dụng VTM.

When using payment account at the VTM, customers have to conform to TPBank's provisions regarding the usage of VTMs.

4. Dịch vụ SMS Banking:

SMS Banking service"

Là dịch vụ thông báo biến động số dư trong tài khoản của khách hàng. Dịch vụ này bao gồm gói cơ bản và gói nâng cao. Trong đó, gói cơ bản sẽ không gửi 1 số loại tin nhắn thu phí dưới 15,000 VND (ví dụ: phí quản lý tài khoản, phí sms banking,...), hay tin nhắn trả lãi tiết kiệm có giá trị dưới 100,000 VND, và 1 số loại tin nhắn khác theo từng thời kỳ. Gói nâng cao sẽ gửi đầy đủ các tin nhắn này. Trường hợp Ngân hàng điều chỉnh các gói dịch vụ này, Ngân hàng thực hiện thông báo đến Khách hàng theo Điều 8 Điều kiện và Điều khoản này.

SMS Banking is a service which notifies the change of balance in the customer's account via SMS. This service includes the basic package and the advanced package. In the basic package, when charging some types of fees under 15.000 VND (eg account management fee, sms banking fee, ...) or paying savings interest under 100.000 VND and other types of messages from time to time, TPBank will not send any messages. In the advanced package all of these messages will be sent. In case of changing the content of these packages, TPBank will inform the changes to the customer following the Article 8 of this T&C.

5. Số dư tài khoản tối thiểu:

Minimum balance:

Các chủ tài khoản phải duy trì số dư tối thiểu trên tài khoản theo thông báo của Ngân hàng tại các địa điểm giao dịch hoặc website của Ngân hàng trong từng thời kỳ hoặc theo thỏa thuận của Khách hàng với Ngân hàng.

The account holders have to maintain the minimum balance of the account under the notice of the Bank at transaction places or on website of the Bank from time to time or under the agreement between the customer and the Bank.

6. Thấu chi:

Overdraft:

Chủ tài khoản có thể sử dụng hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán nếu có thỏa thuận thấu chi với Ngân hàng và được Ngân hàng chấp thuận. Hạn mức thấu chi, lãi thấu chi và các vấn đề liên quan khác thực hiện theo thỏa thuận giữa các chủ tài khoản và Ngân hàng phù hợp với các quy định của Ngân hàng.

The account holder may use overdraft limit of the payment account in case of having agreed and obtained approval of the Bank. Overdraft limit, interest of overdraft and other related issues shall be implemented under agreement between the Bank and account holders and in accordance with regulations of the Bank.

7. Lãi suất:

Interest rate:

Khách hàng được hưởng lãi trên số dư Có theo mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Ngân hàng công bố trong từng thời kỳ.

Customers are entitled to receive interests on the credit balance under the interest rate of non-term deposits announced by the Bank from time to time.

8. Phí quản lý tài khoản, phí giao dịch tài khoản và các phí khác liên quan:

Account management fee, account transaction fee and other related fees:

Trong quá trình sử dụng tài khoản, chủ tài khoản có trách nhiệm thanh toán các khoản phí nêu trên theo biểu phí do Ngân hàng công bố và niêm yết công khai tại địa điểm giao dịch hoặc website của Ngân hàng trong từng thời kỳ hoặc theo thỏa thuận của khách hàng với Ngân hàng.

In the process of using account, the account holder shall be responsible for paying the above fees in accordance with the Bank's fee schedule announced and published at transaction places or on website of the Bank from time to time or under the agreement between the customer and the Bank.

9. Cung cấp giấy báo Nợ, báo Có, sao kê và thông tin về tài khoản:

Provision of debit note, credit note, statement and account information:

Ngân hàng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ chứng từ tài khoản theo đúng thời gian và phương thức đã thỏa thuận. Chủ tài khoản có thể yêu cầu Ngân hàng cung cấp thông tin tài khoản đột xuất và phải thanh toán phí theo biểu phí của Ngân hàng quy định từng thời kỳ.

The Bank is responsible for providing in full account documents in accordance with agreed time and method. The account holder may request the Bank to provide account information unexpectedly and pay fees in accordance with the Bank's fee schedule from time to time.

10. Khi chủ tài khoản chết, mất tích, bị tuyên bố là đã chết, mất tích, hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự

In case the account holder is dead, missing, declared to be dead, missing, lost legal capacity or has limited legal capacity:

Số dư trên tài khoản được chi trả theo yêu cầu của người được thừa kế hợp pháp trong trường hợp chủ tài khoản chết, bị tuyên bố là đã chết; theo yêu cầu của Người quản lý tài khoản hoặc người đại diện theo pháp luật trong trường hợp chủ tài khoản mất tích, bị tuyên bố là mất tích hoặc theo yêu cầu của người giám hộ hợp pháp trong trường hợp chủ tài khoản bị mất năng lực hành vi dân sự.

The balance of the account shall be paid under the request of the lawful heirs in case the account holder is dead or is declared to be dead; the request of the account manager or legal representative in case the account holder is missing, is declared missing, or the request of the legal guardian in case the account holder is lost the legal capacity.

11. Xử lý tra soát, khiếu nại

Handling of inspections, complaints on using payment account

9.1 Hình thức tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại của Khách hàng trong quá trình sử dụng tài khoản thanh toán:

Forms of receiving requests for inspection and complaints of customers during using payment account:

- Khách hàng có thể thực hiện yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có) bằng văn bản hoặc bằng phương thức lời nói tới số điện thoại: (84-4) 37683 683 – 1800585885 – 1900585885 hoặc số điện thoại đường dây nóng khác của Ngân hàng được đăng tải trên website của Ngân hàng tại từng thời điểm trong vòng 60 ngày kể từ phát sinh giao dịch đề nghị tra soát khiếu nại. Quá thời hạn trên, Ngân hàng vẫn tiếp tục hỗ trợ giải quyết tra soát khiếu nại nhưng kết quả tra soát khiếu nại sẽ phụ thuộc vào thiện chí của các đối tác liên quan và Khách hàng sẽ phải chịu hoàn toàn thiệt hại phát sinh do khiếu nại chậm. Ngân hàng sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu khách hàng khiếu nại quá thời hạn trên.

Customers may make a request for inspection, complaint (if any) in writing or orally to: (84-4) 37683 683 - 1800585885 - 1900585885 or other hotline numbers published on the Bank's website from time to time within 60 days from the date of requesting for

inspection, complaint. In case the above time limit is exceeded, the Bank shall continuously assist in resolving complaints, but the result of inspection, complaint shall depend on the goodwill of the relevant parties and the customer commits to fully bear the losses incurred due to late complaints. The Bank shall not hold any liabilities if the above time limit is over.

- Trong trường hợp Khách hàng gửi các yêu cầu tra soát, khiếu nại bằng phương thức lời nói thì Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung yêu cầu tra soát bằng văn bản gửi tới Ngân hàng trong vòng 7 ngày làm việc. Trường hợp các nội dung tại yêu cầu tra soát bằng văn bản của Khách hàng có khác biệt so với yêu cầu tra soát bằng phương thức lời nói với Ngân hàng hoặc Khách hàng không bổ sung yêu cầu tra soát bằng văn bản (trừ các giao dịch tra soát, khiếu nại mà theo quy định của Ngân hàng, việc thông báo kết quả tra soát, khiếu nại dựa trên yêu cầu tra soát bằng văn bản) thì Khách hàng đồng ý như sau:

In case, the customer makes the request for inspections, complaints orally, the Customer shall take responsibility to submit written inquiries to the Bank within 7 working days. In case the contents of the written inquiries of the Customer are different from the verbal request, or the Customer does not supplement the written request for inspection (except for transactions of inspections, complaints, the result of which is based on the written requests), the customer agrees as follows:

- + Nếu yêu cầu tra soát bằng phương thức lời nói của Khách hàng đã được Ngân hàng xử lý thì Khách hàng đồng ý rằng yêu cầu tra soát bằng phương thức lời nói có giá trị pháp lý và sẽ là căn cứ để xử lý giao dịch tra soát, khiếu nại (nếu có) giữa các bên, Khách hàng có trách nhiệm gửi lại tra soát bằng văn bản cho Ngân hàng với nội dung trùng khớp với yêu cầu tra soát bằng lời nói.

If the verbal request of the customer has been handled by the Bank, the Customer agrees that the verbal request for inspection is legally valid and shall be the basis for processing the inspection, complaint transactions between the parties (if any), the customer is responsible for submitting the written request to the Bank with contents consistent with the verbal request.

- + Nếu yêu cầu tra soát bằng phương thức lời nói của Khách hàng chưa được Ngân hàng xử lý thì Khách hàng đồng ý rằng yêu cầu tra soát bằng văn bản có giá trị pháp lý và sẽ là căn cứ để xử lý giao dịch tra soát, khiếu nại (nếu có) giữa các bên.

If the verbal request of the customer has not been handled by the Bank, the Customer agrees that the written request for inspection is legally valid and shall be the basis for processing the inspection, complaint transaction between the parties (if any).

- Khách hàng phải chịu phí khiếu nại theo quy định của Ngân hàng (nếu có phát sinh).

Customer shall bear the complaint fees in accordance with the regulations of the Bank (if any).

9.2 Thời hạn xử lý tra soát, khiếu nại:

The duration of handling inspections, complaints:

- a) Trong thời hạn tối đa 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại lần đầu của Khách hàng theo một trong các hình thức tiếp nhận quy định tại khoản 8.1 Điều này, Ngân hàng có trách nhiệm xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại của Khách hàng.

Within 30 working days from the date of receiving the first request for inspection, complaint of the customer in one of the receiving forms specified in Clause 8.1 of this Article, the Bank shall take responsibilities for handling the request for inspections, complaints of customer.

- b) Trong thời hạn tối đa 5 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Khách hàng, Ngân hàng thực hiện bồi hoàn tổn thất cho Khách hàng theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của Khách hàng và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng theo thỏa thuận về điều khoản và điều kiện mở, sử dụng tài khoản thanh toán.

Within 05 working days from the date of announcing the inspection and complaint result to the customer, the Bank shall make compensation by agreement and provisions of prevailing law for the losses incurred without faults of the customer and/or not under force majeure events under the terms and conditions of opening and using payment account.

- c) Trong trường hợp hết thời hạn xử lý tra soát, khiếu nại được quy định tại điểm a khoản này mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, Ngân hàng thỏa thuận với khách hàng về phương thức xử lý tra soát, khiếu nại.

If the time limit for handling inspections and complaints as regulated in Point a of this clause is over and the causes or faults of parties have not been determined yet, the Bank shall, within the next 15 working days, make an agreement with the customer on the method of handling inspections and complaints.

- 9.3 Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Ngân hàng thực hiện thông báo cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo NHNN (Vụ thanh toán, cơ quan thanh tra, giám sát Ngân hàng, NHNN tỉnh, thành phố trên địa bàn); đồng thời thông báo bằng văn bản cho Khách hàng về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Ngân hàng thỏa thuận với Khách hàng về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

In case there are any criminal signs, the Bank shall announce to the competent authorities in accordance with the provisions of criminal procedure legislation and shall report to the State Bank (The Department of payment, the Body of Inspection and Supervisors of Bank, the State Bank of the provinces, cities in the area); and simultaneously inform the Customer in writing of the handling status of the request for inspections and complaints. The competent authorities are responsible for handling of the results of inspections and complaints. In case the competent authorities conclude that there are no criminal signs, within 15 working days after receiving the conclusion of the competent authority, the Bank shall make an agreement with the customer on the method of handling inspections and complaints.

- 9.4 Trường hợp Ngân hàng, Khách hàng và các bên liên quan không thỏa thuận được và/hoặc không đồng ý với quá trình đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

In case the Bank, the Customer, and relevant parties could not make an agreement and/or disagree with the process of requests for inspections and complaints, the dispute settlement shall be implemented in accordance with provisions of law.

Điều 5. Tạm khóa, Phong tỏa và đóng tài khoản**Article 5: Temporary locking, Freeze and Closing of account****1. Tạm khóa tài khoản****Temporary locking of account**

- Ngân hàng được quyền tạm khóa (tạm dừng giao dịch) một phần hoặc toàn bộ số tiền trên tài khoản trong các trường hợp sau:

The Bank is entitled to temporarily lock (permanently suspend) a part or whole of the money available on the account in the following cases:

- o Khi Chủ tài khoản (hoặc người đại diện hợp pháp của chủ tài khoản) có yêu cầu bằng văn bản ;

When the account holder (or the legal representative of the account holder) makes a written request;

- o Theo thỏa thuận trước giữa Chủ tài khoản và Ngân hàng.

Under the prior agreement between the account holder and the Bank.

Ngân hàng có quyền từ chối tạm khóa tài khoản thanh toán trong trường hợp chủ tài khoản chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quyết định cưỡng chế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chưa thanh toán xong các khoản nợ phải trả cho Ngân hàng.

The Bank is entitled to refuse the temporary locking of payment account if the account holder has not yet fulfilled the payment obligation under the enforcement decision of the competent authority or has not yet paid the debts owed to the Bank.

2. Phong tỏa tài khoản**Freezing account**

- Ngân hàng được quyền phong tỏa tài khoản một phần hoặc toàn bộ số tiền có trên tài khoản trong các trường hợp sau:

The Bank is entitled to freeze a part or all the money available on the account in the following cases:

- o Khi có quyết định hoặc yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

There is a decision or a written request of the competent authority in accordance with provisions of laws;

- o Khi Ngân hàng phát hiện có nhầm lẫn, sai sót khi ghi Có nhầm vào tài khoản thanh toán của khách hàng hoặc theo yêu cầu hoàn trả lại tiền của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền;

The Bank detect any mistakes, mistakes of credit into the payment account of the customer or at the refund request of organizations providing payment services;

- o Khi có thông báo bằng văn bản của một trong các chủ tài khoản về việc phát sinh tranh chấp về tài khoản thanh toán chung giữa các chủ tài khoản thanh toán chung.

There is a written notice of one of the account holders about the dispute of the joint account arising between the joint account holders.

- Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

Other cases in accordance with provisions of laws.

- Việc sử dụng tài khoản trong thời gian phong tỏa được thực hiện theo đúng nội dung phong tỏa. Số tiền bị phong tỏa phải được bảo toàn và kiểm soát chặt theo nội dung phong tỏa và vẫn được hưởng lãi theo quy định của Ngân hàng. Trường hợp tài khoản bị phong tỏa một phần thì số tiền không bị phong tỏa vẫn được sử dụng như bình thường.

The use of accounts during the freezing period shall be implemented in accordance with the freezing contents. The frozen amount must be preserved and tightly controlled in accordance with the freezing contents and still be entitled to receive interests as stipulated by the Bank. In case the account is partially frozen, the unblocked amount shall be used as normal.

- Việc phong tỏa tài khoản chấm dứt:

- *The freeze of account shall terminate:*

- Khi người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật ra quyết định hoặc yêu cầu chấm dứt việc phong tỏa;

If a competent person in accordance with provisions of laws decides or requests to terminate the freeze;

- Đã làm rõ mâu thuẫn/điểm chưa rõ ràng trên lệnh chuyển tiền về thông tin người hưởng khoản tiền đã ghi có vào tài khoản trước đó.

If the contradiction/ambiguity about the beneficiary information of the amount, which has been credited to the account, on the money transfer order has been cleared;

- Tranh chấp đã được giải quyết.

Disputes have been settled.

3. Đóng tài khoản

Closing of account

- Ngân hàng được quyền đóng ngay tài khoản trong các trường hợp sau:

The Bank is entitled to close the account immediately in the following cases:

- Khi có yêu cầu bằng văn bản của chủ tài khoản (hoặc tất cả các chủ tài khoản chung (trường hợp mở tài khoản thanh toán chung)) và đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến tài khoản;

There is a written request of the account holder (or all the joint account holders (in the case of the joint account)) and all obligations related to the account have been fulfilled;

- Khi số dư tài khoản bằng không và không hoạt động trong 06 tháng liên tục;

The balance is zero and the account has not been used in 06 consecutive months ;

- Chủ tài khoản không phát sinh bất cứ một giao dịch ghi Nợ, ghi Có ngoại trừ các giao dịch đổ lãi, thu phí, thu nợ từ hệ thống của TPBank liên tục trong khoảng thời gian 03 năm;

The account does not incur any transactions of debit and/or credit, except for transactions of interest reception, fee collection and debt collection from the TPBank system continuously over a period of 03 years

- Chủ tài khoản bị chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự;

The account holder is dead, missing or has no legal capacity;

- Chủ tài khoản vi phạm các quy định, thỏa thuận tại Điều kiện điều khoản này;

The account holder violates provisions and agreements in this Terms and Conditions;

- Chủ tài khoản vi phạm các hành vi bị cấm trong hoạt động thanh toán theo quy định của pháp luật;

The account holder violates the prohibited behaviors in payment activities in accordance with the provisions of laws;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Other cases in accordance with the provisions of laws;

- Khi đóng tài khoản, Ngân hàng được tự động trích nợ tài khoản để thanh toán các khoản phí khác theo biểu phí của Ngân hàng.

When closing the account, the Bank is entitled to automatically deduct account debts to pay other fees in accordance with the fee schedule of the Bank.

- Sau khi đóng, số dư còn lại trên tài khoản được xử lý:

After closing the account, the remaining balance of the account shall be handled according to:

- Theo yêu cầu của chủ tài khoản/ *The request of the account holder;*
- Theo yêu cầu của những người quy định tại Khoản 7 Điều 4 Hợp đồng này/ *The request of persons mentioned in Point 7, Article 4 of this Contract;*
- Chi trả theo quyết định của Tòa án/ *The decision of the Court;*
- Xử lý theo quy định của pháp luật đối với trường hợp người thụ hưởng hợp pháp số dư trên tài khoản đã được thông báo mà không đến nhận.

The provisions of laws in case the legal beneficiary who is informed of the account balance does not come to receive the money.

Điều 6. Ủy quyền sử dụng tài khoản

Article 6: Authorization of using account

- Khách hàng có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác sử dụng tài khoản theo từng lần giao dịch hoặc có thời hạn theo quy định của Ngân hàng và của pháp luật.

The customer may authorize other persons in written notice to use the account in each transaction or within the time limit stipulated by the Bank and the provisions of laws.

- Từng chủ tài khoản thanh toán chung có thể ủy quyền cho người khác thay mặt mình sử dụng tài khoản thanh toán chung nhưng phải được sự đồng ý bằng văn bản của tất cả các chủ tài khoản chung còn lại.

Each joint payment account holder may authorize another person to use his / her common payment account on his/her behalf but must obtain the written consent of all remaining joint account holders.

- Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản tại TPBank hoặc được công chứng theo quy định của pháp luật. Người được ủy quyền phải đăng ký thông tin và chữ ký mẫu theo quy định của TPBank.

The authorization must be made in writing at TPBank or notarized in accordance with the provisions of laws. The authorized person must register information and specimen of signature in accordance with TPBank's regulations.

- Thông báo hủy ủy quyền có thời hạn của chủ tài khoản chỉ có hiệu lực đối với Ngân hàng khi Ngân hàng đã đưa toàn bộ thông tin hủy ủy quyền lên mạng máy tính và trong mọi trường hợp không quá 24 giờ kể từ thời điểm Ngân hàng nhận được Thông báo hủy ủy quyền của chủ tài khoản.

The notice of terminating authorization of the account holder is only effective to the Bank when all information of authorization termination have been published by the Bank on computer network and no more than 24 hours from the receiving time of announcement on terminating authorization of the account holder in any case.

Điều 7. Tuân thủ đạo luật tuân thủ thuế đối với chủ tài khoản nước ngoài của Hoa Kỳ (FATCA) Giải thích từ ngữ.

Article 7: Compliance with Foreign Account Tax Compliance Act (FATCA) of the United State. Interpretation:

- FATCA (Foreign Account Tax Compliance) là đạo luật tuân thủ thuế đối với chủ tài khoản nước ngoài được chính phủ Hoa Kỳ ban hành nhằm mục đích ngăn chặn tình trạng trốn thuế của các đối tượng nộp thuế tại Hoa Kỳ thông qua tài khoản chính mở tại các tổ chức tài chính ở Hoa Kỳ. FATCA được thông qua năm 2010 và chính thức có hiệu lực ngày 01/07/2014.

FATCA (Foreign Account Tax Compliance) is Foreign Account Tax Compliance Act for the foreign account holder issued by the US Government to prevent evasion of US taxpayers through their principal account opened at financial institutions in the US. FATCA was passed in 2010 and came into force on 01/07/2014.

- Định chế tài chính: Theo quy định FATCA, một tổ chức được coi là định chế tài chính trong các trường hợp sau:

Financial institution: According to FATCA's regulations, an organization is considered a financial institution in the following cases:

- o Nhận tiền gửi trong quá trình hoạt động kinh doanh các nghiệp vụ ngân hàng thông thường hoặc hoạt động kinh doanh tương tự.

Receiving the deposit when doing normal business of regular banking operation or similar business activities

- o Có hoạt động kinh doanh tài chính là nắm giữ các tài sản tài chính vì lợi ích của một hoặc nhiều đối tượng khác (ví dụ như công ty chứng khoán)

Doing financial business that is holding financial assets for the benefit of one or more other subjects (such as: securities company)

- o Là một tổ chức đầu tư (ví dụ như: công ty quản lý quỹ)

Being an investment organization (such as: fund management company)

- Là một công ty bảo hiểm hoặc một công ty chủ vốn mà là thành viên của một nhóm liên kết mở rộng trong đó có một công ty bảo hiểm và công ty bảo hiểm hoặc công ty chủ vốn đó phát hành, hoặc có nghĩa vụ thanh toán đối với một hợp đồng bảo hiểm giá trị tiền mặt hoặc hợp đồng niên kim.

Being an insurance company or a capital – owning company being a member of an extended affiliate group which has an insurance company, and the insurance company or the capital – owning company issues or has payment obligations for a cash value insurance contract or annuity contract.

- Một tổ chức đóng vai trò là một công ty chủ vốn hoặc trung tâm nguồn vốn.

An organization takes part of a capital – owning company or a capital center.

- Tổ chức phi tài chính: Tổ chức được coi là tổ chức phi tài chính nếu không có các hoạt động thuộc các trường hợp nêu tại phần giải thích từ ngữ về định chế tài chính trên đây.

Non-financial institution: An organization is considered a non – financial institution if its activities are not in the list of financial institution description above.

1. TPBank là một tổ chức tuân thủ FATCA. Nên TPBank có nghĩa vụ yêu cầu khách hàng cung cấp một số thông tin và/hoặc tài liệu hỗ trợ cho mục đích xác định trạng thái FATCA. Các thông tin do TPBank thu thập sẽ chỉ sử dụng cho mục đích đáp ứng yêu cầu tuân thủ FATCA và sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

TPBank is an organization complying with FATCA; therefore TPBank has the obligation to request customers to provide information/ supplement documents in order to determine FATCA status. The information collected by TPBank shall only be used for the purpose of compliance with FATCA and not be used for any other purposes.

2. Cho mục đích FATCA, Khách hàng có trách nhiệm:

For the FATCA purpose, the customer is responsible for:

- Cung cấp cho TPBank các thông tin và/hoặc tài liệu hỗ trợ cho mục đích xác định trạng thái FATCA (nếu được yêu cầu). Khách hàng chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cung cấp cho TPBank.

Providing TPBank with the information and/or supplement documents for the purpose of determining FATCA status (if required). The customer shall be responsible for the accuracy of information provided for TPBank.

- Thông báo cho TPBank ngay khi phát sinh bất kỳ thay đổi nào liên quan đến các thông tin đã được kê khai trên mẫu đăng ký mở tài khoản cũng như cung cấp tài liệu hỗ trợ liên quan đến việc thay đổi thông tin (nếu được yêu cầu).

Notifying TPBank as soon as possible of any changes related to the information declared on the application form of opening the account as well as providing any supplement documents related to the change of information (if required).

3. Trường hợp được xác định là đối tượng phải báo cáo hoặc khấu trừ theo yêu cầu tuân thủ FATCA, trong phạm vi FATCA yêu cầu, khách hàng đồng ý:

In case the customer is determined as the subject required to report or deduct under FATCA compliance requirements, within the FATCA's requirements, the customer agrees to:

- Cho phép TPBank báo cáo thông tin về các tài khoản mở tại TPBank cho IRS theo yêu cầu của IRS hoặc cơ quan có thẩm quyền theo thỏa thuận giữa chính phủ Việt Nam và IRS.

Allow TPBank to report the information of accounts opened at TPBank to IRS according to IRS's request or the competent authorities according to the agreement between the Government of Vietnam and IRS.

- Đồng ý để TPBank thực hiện các nghĩa vụ tuân thủ FATCA, bao gồm trường hợp phải khấu trừ thuế 30%.

Allow TPBank to fulfill obligations to comply with FATCA, including 30% tax deduction.

TPBank có thể thu hồi hoặc khấu trừ bất kỳ khoản thanh toán nào cho khách hàng hoặc chuyển khoản cho khách hàng từ tài khoản nếu khoản thu đó được yêu cầu thu hồi hoặc khấu trừ theo luật hoặc quy định của pháp luật đặc biệt là quy định về FATCA.

TPBank may withdraw or deduct any payment to the customer or transfer to the customer from the account if such amount is required to be withdrawn or deducted in accordance with the provisions of laws, especially the provisions of FATCA.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế nội dung Điều kiện và Điều khoản

Article 8: The right to amend, add to the Terms and Conditions

1. TPBank được phép sửa đổi nội dung hoặc thay thế Điều kiện điều khoản này vào bất cứ thời điểm nào NH cho là phù hợp.

TPBank has the right to amend or replace this Terms and Conditions at any appropriate time according to the Bank

2. TPBank sẽ thực hiện thông báo các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế cho Khách hàng bằng một trong các hình thức bao gồm: văn bản, email, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, thông báo trên website chính thức của TPBank, niêm yết tại trụ sở các điểm giao dịch của TPBank. TPBank được toàn quyền quyết định hình thức thông báo đến Khách hàng.

TPBank will announce amendments, supplements and replacements to customers in one of the following forms: text, email, announcement on the media, notice on the official website of TPBank, notice listed at the transaction offices of TPBank. TPBank has the right to decide the form of notice to customers.

3. Nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng dịch vụ sau thời điểm TPBank thông báo được hiểu là Khách hàng chấp nhận toàn bộ các sửa đổi, bổ sung, thay thế Điều kiện điều khoản này của TPBank.

If Customer continues to use the service after the TPBank's notification(s), it is understood that Customer accepts all amendments, supplements and replacements to this Terms and Conditions of TPBank

Điều 9. Giải quyết tranh chấp

Article 9: Dispute settlement

Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh hoặc liên quan đến việc mở, sử dụng và quản lý tài khoản thì chủ tài khoản và Ngân hàng trước hết sẽ cùng nhau giải quyết bằng thỏa thuận. Nếu thỏa thuận không được trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp, các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam giải quyết.

If any dispute occurs or involves in the opening, using and management of the account, both the account holder and the Bank shall resolve by an agreement first. If the agreement is not

made within 30 days from the date of the dispute, the parties have right to bring the dispute to the competent court in Vietnam for settlement.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Article 10: Terms enforcement

Điều kiện và Điều khoản này là một phần không tách rời của Đăng ký kiêm hợp đồng mở tài khoản cá nhân và sử dụng dịch vụ hoặc Đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán chung Khách hàng cá nhân hoặc Đăng ký kiêm hợp đồng mở tài khoản cá nhân và sử dụng dịch vụ (dành cho tài khoản mở thông qua người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật) và tạo thành một Hợp đồng mở tài khoản cá nhân và sử dụng dịch vụ giữa Khách hàng và TPBank.

Terms and Conditions are an integral part of the Registrations and Contracts of Opening individual or joint payment account and services, that are used for individuals or joint payment account holders or accounts opened by guardian/legal representatives, and form an individual account opening contract and service used between the Customer and TPBank .